

Số: 02/2019/QĐST-HNGĐ

T, ngày 17 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH L

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Phùng Thị Thảo P, sinh năm 1995;

2. Anh Vũ Minh T, sinh năm 1990;

Đều trú tại: Cẩm Trung 3, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn ngày 23/9/2013 tại UBND xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn quyền số 04/2013 ngày 23/9/2013 của UBND xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu cấp cho chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T xác nhận hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/12/2019 giữa chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T xác định chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T xác nhận có hai con chung là cháu Vũ Anh T, sinh ngày 14/5/2014 và cháu Vũ Mạnh C, sinh ngày 03/03/2016. Hiện nay cháu Thư đang ở cùng với anh T, cháu C đang ở cùng chị P. Chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T thỏa thuận giao

cho anh Vũ Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Vũ Anh T, sinh ngày 14/5/2014 cho đến khi cháu Thu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác, giao cho chị Phùng Thị Thảo P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Vũ Mạnh C, sinh ngày 03/03/2016 cho đến khi cháu C thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị P không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và không yêu cầu chia tài sản chung, giải quyết nợ chung. Sự thỏa thuận của các đương sự đã bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con chưa thành niên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

- + Giao cho anh Vũ Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Vũ Anh T, sinh ngày 14/5/2014 cho đến khi cháu T thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác;

- + Giao cho chị Phùng Thị Thảo P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Vũ Mạnh C, sinh ngày 03/03/2016 cho đến khi cháu C thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con: : Do chị P và anh T không đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị P, anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó người yêu cầu là chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị Phùng Thị Thảo P và anh Vũ Minh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số: AA/2010/0004420 ngày 05/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án tỉnh L
- VKSND tỉnh L
- VKSND huyện T
- UBND xã M
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký đóng dấu)